

Số: 137/QĐ-KHCN

Bắc Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt dự án “Tuyên truyền kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh và kiến thức Sở hữu trí tuệ trên Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Giang”

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 96/2008/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2008 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 69/2010/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2010 của UBND tỉnh Bắc Giang quy định tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án “Tuyên truyền kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh và kiến thức Sở hữu trí tuệ trên Đài Phát thanh - Truyền hình Bắc Giang”, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Cơ quan chủ trì: Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ tỉnh Bắc Giang.

2. Chủ nhiệm dự án: Kỹ sư Phạm Huy Long.

3. Thời gian thực hiện: 12 tháng (từ tháng 6/2013 đến tháng 5/2014)

4. Mục tiêu của dự án

Mục tiêu chung: Tuyên truyền những kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ đã thực hiện có hiệu quả, có khả năng nhân rộng và kiến thức về lĩnh vực sở hữu trí tuệ đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, cán bộ và nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Mục tiêu cụ thể:

- Cập nhật các thông tin về kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ đã thực hiện có hiệu quả và khả năng nhân rộng.

- Tuyên truyền Luật sở hữu trí tuệ, các văn bản pháp quy liên quan và kiến thức (xác lập, xây dựng, bảo hộ, quyền và lợi ích của nhãn hiệu hàng hóa; kiểu dáng công

nghiệp; sáng chế; chỉ dẫn địa lý) đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tạo cơ hội cho việc nhân rộng kết quả nghiên cứu, ứng dụng KH&CN vào sản xuất, phát triển kinh tế xã hội.

- Khai thác tốt các lợi ích trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ đem lại trong sản xuất kinh doanh.

- Tránh các vi phạm, tận dụng triệt để những lợi thế từ việc chuyển giao công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đem lại cho hoạt động sản xuất kinh doanh và phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh.

- Khai thác kết quả Chương trình “Chấp cánh thương hiệu” của Đài truyền hình Việt Nam về sở hữu trí tuệ để biên tập, ứng dụng phù hợp với điều kiện tỉnh.

- Xây dựng 12 chương trình gồm:

+ 06 chương trình “Khoa học và công nghệ với cuộc sống”.

+ 06 chương trình “Sở hữu trí tuệ và cuộc sống”.

5. Nội dung thực hiện

Xây dựng và phát sóng 12 chương trình gồm 06 chương trình “Khoa học và Công nghệ với cuộc sống” và 06 chương trình “Sở hữu trí tuệ và cuộc sống” cụ thể:

5.1. Chương trình “Khoa học và Công nghệ với cuộc sống”

a) Hình hiệu, logo, băng tên Chương trình: “Khoa học và Công nghệ với cuộc sống”.

b) Nội dung tuyên truyền:

+ Các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực KH&CN;

+ Kiến thức pháp luật trong lĩnh vực công nghệ, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, an toàn và kiểm soát bức xạ...;

+ Tuyên truyền và phổ biến các mô hình, đề tài, dự án và ứng dụng tiên bộ KH&CN có hiệu quả vào sản xuất và đời sống;

c) Nội dung phát sóng chương trình:

+ Tin vắn (5’): Điểm tin về hoạt động KH&CN trong tỉnh; hoặc phóng sự ngắn hoặc hướng dẫn kỹ thuật.

+ Phóng sự (10’): Nội dung về kết quả thực hiện các mô hình, đề tài, dự án KH&CN có tính mới, có hiệu quả kinh tế và khả năng nhân rộng góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

d) Thời điểm phát sóng: Chương trình cố định lịch phát sóng vào 20h30-20h55, trên kênh truyền hình tỉnh Bắc Giang. Ngày phát sóng thứ 5, tuần 4 trong tháng, phát

lại vào 9h sáng thứ 6 của tuần phát.

5.2. Chương trình “Sở hữu trí tuệ và cuộc sống”

a) Hình hiệu, logo, băng tên Chương trình: “Sở hữu trí tuệ và cuộc sống”

b) Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ, tập trung vào các đối tượng nhãn hiệu, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế và các vấn đề liên quan đến: xử lý vi phạm, chuyển giao tài sản trí tuệ, chuyển giao công nghệ, bản quyền tác giả.

c) Nội dung phát sóng Chương trình:

- *Tin vắn*: Điểm tin về tình hình thực thi quyền sở hữu trí tuệ ở địa phương.

- *Phóng sự*: Xây dựng mới 06 phóng sự nội dung tuyên truyền tình hình thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh; quá trình xây dựng và phát triển thương hiệu của hiệp hội, doanh nghiệp tại địa phương.

- *Tương tác truyền hình thông qua các tình huống*:

+ Phát sóng các tiểu phẩm/tình huống, nêu câu hỏi hoặc nêu câu hỏi ngay trong tình huống được phát và giải đáp kỳ trước (từ 1 đến 2 câu hỏi cho tiểu phẩm/phim tình huống). Sử dụng 10 tiểu phẩm/phim tình huống là sản phẩm của chương trình “*Chấp cánh thương hiệu*” do Cục sở hữu trí tuệ cung cấp phù hợp với điều kiện của Bắc Giang.

+ Khách giả tham gia được cung cấp số điện thoại dễ nhớ, miễn phí. Có trao thưởng cho khách giả tham gia. Cơ cấu giải thưởng gồm: 01 giải nhất, 02 giải nhì.

- *Hỏi - đáp pháp luật*:

+ Tiếp nhận các câu hỏi của người dân và các doanh nghiệp thông qua số điện thoại do Chương trình cung cấp và trả lời của các chuyên gia tư vấn.

+ Phối hợp với chuyên gia tư vấn chủ động biên tập các câu hỏi và trả lời phù hợp với nhận thức và những vấn đề thường gặp trên địa bàn tỉnh.

d) Thời lượng phát sóng:

+ Thời lượng phát sóng cho một chương trình là 15-20 phút, gồm: Bản tin, phóng sự, tương tác truyền hình, hỏi – đáp sở hữu trí tuệ.

+ Thời điểm phát sóng cố định từ 20h30-20h55, trên kênh truyền hình tỉnh Bắc Giang. Ngày phát sóng thứ 5, tuần 4 trong tháng, phát lại vào 9h sáng thứ 6 của tuần phát.

6. Sản phẩm của dự án

- 06 chương trình “Khoa học và công nghệ với cuộc sống”
- 06 chương trình “Sở hữu trí tuệ và cuộc sống”
- Các băng máy quay chương trình và các đĩa VCD/DVD ghi nội dung phát sóng.

- Báo cáo tổng kết dự án

7. Kinh phí thực hiện

- Tổng kinh phí thực hiện dự án: 167.920.000 đồng (Một trăm sáu mươi bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) từ ngân sách sự nghiệp khoa học tỉnh.

Điều 2. Cơ quan chủ trì, chủ nhiệm dự án có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ và nội dung đã được phê duyệt.

Phòng Quản lý công nghệ phối hợp với phòng Kế hoạch tài chính có trách nhiệm quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và nghiệm thu dự án theo đúng quy định của Nhà nước.

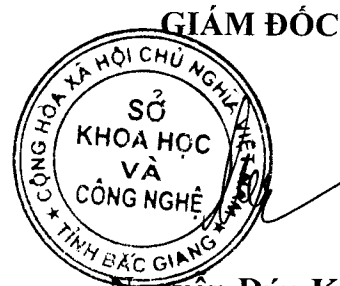
Điều 3. Trưởng Phòng Quản lý Công nghệ, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Giám đốc Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ, chủ nhiệm dự án và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *Ưu*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLCN.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở;
- Phòng QLCN, KHTC, TT Tin học & TTKHCN.



Nguyễn Đức Kiên